

Số: 56 /BC-LĐLĐ

Hà Tĩnh, ngày 12 tháng 9 năm 2022

BÁO CÁO

Sơ kết 5 năm thực hiện Kế hoạch hành động số 13/KH-TLĐ ngày 16/3/2018 của Tổng LĐLĐ Việt Nam về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 Nghị quyết hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương (Khóa XII) về công tác dân số trong tình hình mới

Thực hiện Hướng dẫn số 54/HD-TLĐ ngày 30/3/2022 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về sơ kết 5 năm thực hiện Kế hoạch hành động số 13/KH-TLĐ ngày 16/3/2018 của Tổng LĐLĐ Việt Nam thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 Nghị quyết hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) về công tác dân số trong tình hình mới, Liên đoàn Lao động tỉnh Hà Tĩnh báo cáo kết quả như sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG SỐ 13/KH-TLĐ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 21-NQ/TW

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CHUNG

1. Số lượng nữ công nhân, viên chức, lao động (CNVCLĐ)

Hiện nay, có 39.671 nữ CNVCLĐ, chiếm 52,7% trên tổng CNVCLĐ toàn tỉnh. Trong đó, có 23.301 chị có trình độ Đại học, Cao đẳng; 1.314 chị có trình độ Thạc sỹ, chuyên khoa cấp 1, cấp 2; 5 chị có trình độ Tiến sỹ; 5.786 chị là Cử nhân, Cao cấp chính trị. Đội ngũ được trẻ hóa, được đào tạo cơ bản, năng động sáng tạo, thích ứng nhanh với cơ chế thị trường và khoa học công nghệ 4.0.

2. Tình hình đời sống, việc làm, thu nhập bình quân

- Tình hình lao động, việc làm, tiền lương, thu nhập, đời sống của người lao động từ năm 2018 đến nay có nhiều biến động. Năm 2018, 2019 tình hình lao động, việc làm, thu nhập của CNVCLĐ cơ bản ổn định; năm 2020, 2021, do ảnh hưởng của dịch Covid-19, các cơ quan đơn vị, doanh nghiệp vừa duy trì sản xuất kinh doanh vừa thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch, có những thời điểm một số doanh nghiệp phải dừng sản xuất do dịch ảnh hưởng quá nặng nề. Trong bối cảnh đó tác động nhiều đến đời sống, thu nhập, việc làm của người lao động, nhiều công nhân lao động (CNLĐ) có tháng không có việc làm, không có thu nhập, sức khỏe bị ảnh hưởng, đời sống gặp muôn vàn khó khăn. 6 tháng đầu năm 2022, hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong tỉnh mới bước đầu đi vào ổn định, thu nhập người lao động trong các doanh nghiệp bình quân từ 6.000.000 - 6.700.000 đồng/người/tháng.

3. Thuận lợi, khó khăn trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch hành động số 13/KH-TLĐ; các văn bản pháp luật liên quan công tác dân số tại địa phương và trong hệ thống công đoàn

3.1. Thuận lợi

- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Hà Tĩnh thường xuyên quan tâm chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 21-NQ/TW. Ngay sau khi Nghị quyết ra đời Tỉnh ủy đã ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện⁽¹⁾.

- Các cấp ủy, chính quyền, nhân dân đặc biệt là CNVCLĐ nhận thức sâu sắc vai trò vị trí công tác dân số trong phát triển kinh tế - xã hội cũng như trong việc xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc.

- Hệ thống mạng lưới cộng tác viên dân số được bố trí trên địa bàn toàn tỉnh, trong đó có sự tham gia tích cực, có trách nhiệm của đội ngũ cán bộ công đoàn nhất là ban nữ công quần chúng công đoàn các cấp.

3.2. Khó khăn

- Trong 5 năm thực hiện Kế hoạch 13/KH-TLĐ về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, Hà Tĩnh có hơn 2 năm do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 diễn biến hết sức phức tạp, cản trở và gây khó khăn nhiều đến công tác tuyên truyền nói chung trong đó có công tác tuyên truyền về dân số.

- Một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức còn mang nặng tư tưởng phong kiến trọng nam khinh nữ, muốn có con trai để nối dõi tông đường vì vậy tình trạng cán bộ, đảng viên, đoàn viên, CNVCLĐ vi phạm chính sách dân số, KHHGD còn nhiều.

- Một số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp xử lý đoàn viên, CNVCLĐ vi phạm chính sách dân số còn nhẹ, chưa có tính răn đe để đoàn viên, người lao động chấp hành tốt các quy định của pháp luật về thực hiện chính sách dân số, KHHGD.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về công tác chỉ đạo

- Các văn bản triển khai, hướng dẫn các cấp công đoàn tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động số 13/KH-TLĐ⁽²⁾.

- Hàng năm, chỉ đạo, giao chỉ tiêu về chương trình khám sức khỏe định kỳ cho đoàn viên, CNVCLĐ để công đoàn cấp trên cơ sở triển khai, thực hiện; phối hợp với Chi cục Dân số-KHHGD tỉnh tổ chức tập huấn về công tác dân số, chăm sóc sức sinh sản cho CNLĐ; cung cấp thông tin cho các cấp công đoàn phổ biến tới đoàn viên về chính sách dân số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; căn cứ vào các văn bản của Tổng Liên đoàn Lao động

¹ Tỉnh ủy Hà Tĩnh ban hành Chương trình hành động số 955-CTr/TU ngày 16/3/2018 về thực hiện Nghị quyết số 21- NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Về công tác dân số trong tình hình mới”....

² Chương trình hành động số 955-CTr/TU ngày 16/3/2018 về thực hiện Nghị quyết số 21- NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Về công tác dân số trong tình hình mới”; Nghị quyết số 221/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 về việc quy định một số chính sách về công tác dân số và phát triển địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2030; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 309/ KH-UBND ngày 19/09/2018 thực hiện Nghị quyết số 95/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thực hiện Chương trình mục tiêu y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2018-2020; Kế hoạch số 326/KH-UBND ngày 08/9/2020 về thực hiện Nghị quyết số 221/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chính sách về công tác dân số và phát triển trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2030; Liên đoàn Lao động tỉnh ban hành Chương trình số 05/Ctr-LĐLĐ ngày 10/7/2018 về thực hiện Nghị quyết số 21- NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Về công tác dân số trong tình hình mới”; hàng năm, Liên đoàn Lao động tỉnh ban hành các kế hoạch số 23/KH-LĐLĐ ngày 25/5/2018; Kế hoạch số 12/KH-LĐLĐ ngày 25/3/2019; Kế hoạch số 19/KH-LĐLĐ ngày 20/5/2020; Kế hoạch số 24/KH-LĐLĐ ngày 18/8/2022 về công tác tuyên truyền Dân số, sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình.

Việt Nam, Tỉnh uỷ, UBND tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh cụ thể hóa nội dung, triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch hành động số 13/KH-TLĐ ngày 16/3/2018 của Tổng LĐLĐ Việt Nam về thực hiện Nghị quyết hội nghị số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương (Khóa XII) về công tác dân số trong tình hình mới như triển khai hướng dẫn công tác dân số, hướng dẫn các hoạt động kỷ niệm Ngày Dân số Thế giới (11/7), ngày Dân số Việt Nam (26/12), Tháng hành động quốc gia về Dân số (tháng 12),...

- Chỉ đạo các công đoàn cấp trên cơ sở chủ động phối hợp với UBND đồng cấp, các ban ngành, cơ quan chuyên môn trên địa bàn tích cực truyền thông dân số, tổ chức các hoạt động tư vấn sức khỏe sinh sản. Qua đó tạo được sự đồng thuận trong toàn xã hội và phát huy mạnh mẽ vai trò của tổ chức công đoàn trong việc tuyên truyền, vận động CNVCLĐ thực hiện chính sách, pháp luật về dân số, góp phần thực hiện các mục tiêu của Nghị quyết.

2. Về công tác tuyên truyền, vận động về công tác dân số

- Chỉ đạo các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở quan tâm công tác dân số, kế hoạch hoá gia đình tại các công đoàn cơ sở trực thuộc. Ban Nữ công công đoàn các cấp là đầu mối tham mưu với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ công đoàn về công tác dân số, kế hoạch hoá gia đình. Hàng năm, có văn bản chỉ đạo phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể đồng cấp tuyên truyền giáo dục về chính sách dân số và phát triển, chăm sóc sức khỏe sinh sản, tầm quan trọng của việc khám sức khỏe định kỳ, tư vấn khám sức khỏe tiền hôn nhân, khám thai định kỳ, tầm soát dị tật bẩm sinh, phòng, tránh mang thai ngoài ý muốn, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng và tử vong bà mẹ, trẻ em tới CNVCLĐ. Hướng dẫn để CNVCLĐ tiếp cận được các dịch vụ tư vấn về chăm sóc sức khỏe và sức khỏe sinh sản. Tuyên truyền nâng cao nhận thức của CNVCLĐ, chia sẻ trách nhiệm của cả hai giới, tạo môi trường sống lành mạnh, nhằm chuyển đổi hành vi về chăm sóc sức khỏe sinh sản và bình đẳng giới. Vận động mỗi gia đình CNVCLĐ nên sinh đủ 2 con, không lựa chọn giới tính khi sinh, không sinh con thứ 3 trở lên, đưa tỉ lệ giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên.

- Hướng dẫn chỉ đạo các cấp công đoàn tổ chức triển khai các nội dung của Chương trình mục tiêu dân số, kế hoạch thực hiện Chiến lược dân số đến công nhân viên chức, lao động với nhiều hình thức phong phú, đa dạng nhân kỷ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ (8/3), ngày thành lập Hội LHPN Việt Nam (20/10), ngày Gia đình Việt Nam (28/6), ngày Dân số Thế giới (11/7), Tháng Công nhân (tháng 5), Tháng hành động quốc gia về Dân số (tháng 12), ngày Dân số Việt Nam (26/12). Các công đoàn cơ sở lồng ghép nội dung tuyên truyền vận động đoàn viên người lao động không vi phạm chính sách dân số tại các buổi sinh hoạt câu lạc bộ, giao ban, sinh hoạt công đoàn.

- Đề cao tính tiên phong, gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện chủ trương, chính sách về công tác dân số, nhất là sinh đủ 2 con, chú trọng nuôi dạy con tốt, gia đình hạnh phúc, tạo sức lan toả sâu rộng trong toàn xã hội.

- Liên đoàn Lao động tỉnh đã chỉ đạo các cấp công đoàn tích cực đổi mới công tác tuyên truyền, đa dạng với nhiều kênh khác nhau như phối hợp với Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh, mở các chuyên trang trên Báo Hà Tĩnh, Báo Lao động, Tạp chí Lao động Công đoàn, Trang Thông tin điện tử Liên đoàn Lao động tỉnh, Trang fanpage, zalo, facebook của đơn vị, địa phương. Tăng cường tuyên truyền vận động trực tiếp thông qua hoạt động của các loại hình hội nghị, diễn đàn, truyền thông trực tiếp, các cuộc thi qua mạng xã hội

(facebook, tiktok...), các hoạt động lồng ghép và tư vấn trực tiếp đến CNVCLĐ; sử dụng hình thức truyền thông phù hợp với tình hình dịch bệnh như xây dựng video clip ngắn, truyền thông trực tuyến... Tiếp tục phát huy hiệu quả hình thức truyền thông chính sách dân số theo hình thức sân khấu hoá tìm hiểu về chính sách dân số. Lồng ghép tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ nữ công để tuyên truyền Nghị quyết, các chính sách về dân số, tổ chức, mời chuyên gia nói chuyện chuyên đề về dân số, KHHGĐ, gia đình hạnh phúc, sức khỏe của bạn, hàng năm tổ chức hơn 600 cuộc với hơn lượt 6.000 tham gia. Hiện có 120 câu lạc bộ không sinh con thứ ba, câu lạc bộ hạnh phúc gia đình. Hàng năm có trên 200 tin, bài liên quan đến công tác dân số đăng trên báo, Đài, Trang thông tin điện tử Công đoàn Hà Tĩnh, hàng ngàn lượt chia sẻ trên mạng xã hội như facebook, zalo...

- Kết quả cụ thể: 100% công trên trực tiếp cơ sở tổ chức đối thoại với cấp ủy chính quyền địa phương, 1.179 doanh nghiệp tổ chức đối thoại trong doanh nghiệp với 146.352 lượt người tham gia, trong đó có đối thoại về chế độ, chính sách lao động nữ, chính sách dân số; có trên 3.043 lượt nữ cán bộ, CNVCLĐ được các cấp công đoàn tư vấn về chế độ chính sách liên quan đến lao động nữ, chính sách dân số. 5 năm qua, đã có 2.765 lượt CNLĐ tại các khu công nghiệp, doanh nghiệp đông CNLĐ được tiếp cận thông tin về giáo dục đời sống gia đình, tham dự các buổi sinh hoạt chuyên đề hoặc lồng ghép nội dung về giáo dục đời sống gia đình trong sinh hoạt công đoàn, hoạt động nữ công.... LĐLĐ tỉnh tổ chức 8 lớp truyền thông pháp luật lưu động với nhiều nội dung về chế độ chính sách mới đối với lao động nữ cho trên 1.800 CNLĐ; tổ chức 10 lớp tập huấn công tác dân số - KHHGĐ với trên 1.700 cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ tham gia; 22/22 công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở lồng ghép tổ chức đối thoại, tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật cho nữ đoàn viên, CNVCLĐ nhất là trong tháng cao điểm “Tháng Công nhân”, kỷ niệm Ngày thành lập Hội LHPN Việt Nam (20/10) hàng năm.

3. Phối hợp tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách dân số và chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho CNVCLĐ

- Hàng năm, Liên đoàn lao động tỉnh chỉ đạo các cấp công đoàn tăng cường kiểm tra, giám sát; tham gia với các đoàn liên ngành tổ chức kiểm tra, giám sát thực hiện chế độ chính sách, pháp luật đối với CNVCLĐ về đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, cải thiện điều kiện làm việc, khám sức khỏe định kỳ cho CNVCLĐ, khám chuyên khoa phụ sản cho lao động nữ...các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở mỗi năm tổ chức trên 80 cuộc, công đoàn cấp cơ sở hàng năm tổ chức 452 cuộc kiểm tra, giám sát chính sách lao động nữ trong đó có chính sách dân số. Liên đoàn Lao động tỉnh đã thực hiện phê bình, kỷ luật đối với 02 cán bộ lãnh đạo chuyên trách công đoàn vi phạm chính sách dân số.

- Tuyên truyền, vận động các chủ doanh nghiệp lắp đặt phòng vắt trữ sữa cho nữ CNLĐ nuôi con nhỏ. Đến nay, cả tỉnh đã có 2 doanh nghiệp có được 12 phòng vắt trữ sữa cho nữ CNLĐ nuôi con nhỏ từ nguồn kinh phí của doanh nghiệp.

- Hàng năm có 670 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, trong đó có 370 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp phối hợp khám chuyên khoa phụ sản cho lao động nữ.

- Các cấp Công đoàn tăng cường công tác đối thoại, ký kết, sửa đổi Thỏa ước lao động tập thể đã mang lại nhiều lợi ích hơn cho người lao động. Tính đến nay, toàn tỉnh có 373 thỏa ước/415 doanh nghiệp có tổ chức công đoàn. Thực hiện Nghị quyết 7c/NQ-BCH ngày 25/02/2016 và Kết luận 03/KL-BCH ngày 18/01/2022 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về “Chất lượng bữa ăn ca của người lao động”, Liên

đoàn Lao động tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo hướng dẫn các cấp công đoàn tổ chức thương lượng, nâng cao chất lượng bữa ăn ca cho người lao động. Hiện nay có 341 doanh nghiệp có tổ chức công đoàn tổ chức bữa ăn ca cho người lao động, trong đó có 282 CDCS đề xuất nâng mức hỗ trợ tiền ăn ca cho người lao động lên mức từ 18.000 đến 22.000 đồng/người/bữa (đối với doanh nghiệp thuê đơn vị cung cấp suất ăn). Với sự tích cực vận động của các cấp công đoàn, hiện nay bữa ăn ca của người lao động trong các doanh nghiệp có mức từ 18.000 đồng - 25.000 đồng/bữa đã góp phần từng bước đảm bảo và nâng cao sức khỏe cho người lao động.

- Phối hợp đề xuất giải quyết các kiến nghị đề xuất của nữ CNLĐ về chế độ, chính sách đối với lao động nữ. Năm 2022, phối hợp với các đơn vị chức năng giải quyết cơ bản đề xuất, kiến nghị của CNLĐ 02 Công ty có 100% là lao động nữ (Công ty may mặc xuất khẩu Appareltech Hà Tĩnh, Công Ty TNHH Haivina Hồng Lĩnh) trong vụ việc ngừng việc tập thể.

- Liên đoàn Lao động tỉnh quan tâm triển khai truyền thông tư vấn và cung ứng dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản trong các đơn vị doanh nghiệp, khu công nghiệp. Chương trình khám sức khỏe định kỳ được Liên đoàn Lao động tỉnh chỉ đạo tập trung đối với CNLĐ ở các doanh nghiệp nhân dịp Tháng Công nhân hàng năm. Phối hợp với Chi cục Dân số - KHHGĐ tổ chức tuyên truyền về chính sách dân số và chăm sóc sức khỏe cho CNLĐ; từ năm 2018 đến năm 2021 đã tổ chức 08 cuộc tập huấn với hơn 1.000 lượt CNLĐ tham gia.

4. Tham gia nghiên cứu xây dựng, sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật về công tác dân số

- Tham gia với các cơ quan chức năng trong quá trình hoàn thiện chính sách, pháp luật về công tác dân số gắn với xây dựng gia đình CNVCLĐ no ấm, tiến bộ, hạnh phúc. Tham gia góp ý sửa đổi các chương trình, kế hoạch về công tác dân số trên địa bàn³.

- Chỉ đạo công đoàn cơ sở tham mưu với thủ trưởng cơ quan, chủ sử dụng lao động hàng năm bổ sung vào nội qui, qui chế, thỏa ước lao động tập thể, những điều khoản giúp cho việc thực hiện tốt hơn về chính sách dân số như chế độ thai sản, an toàn vệ sinh lao động, hỗ trợ tiền gửi trẻ, bữa ăn ca..

- Đưa tiêu chí đoàn viên, công đoàn cơ sở không vi phạm chính sách dân số là một trong những tiêu chuẩn để xét thi đua khen thưởng trong hệ thống công đoàn và công nhận danh hiệu cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

5. Tăng cường nguồn lực, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ công đoàn và phối hợp với các cơ quan liên quan về công tác dân số

- Ban Tuyên giáo - Nữ công là ban tham mưu, phụ trách công tác dân số; thường xuyên, phối hợp, lồng ghép tập huấn về công tác dân số cho đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp hàng năm, mỗi đơn vị công đoàn cấp trên cơ sở ít nhất mỗi năm 01 cuộc. Vận động hỗ trợ từ nguồn Dân số, KHHGĐ để tuyên truyền công tác dân số, KHHGĐ cho

³ Văn bản số 27/LĐLĐ ngày 09/3/2021 về góp ý dự thảo dự thảo Luật Dân số; Văn bản số 58/LĐLĐ ngày 22/9/2021 góp ý Dự thảo Kế hoạch thực hiện Chiến lược Quốc gia về Bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Văn bản số 12/LĐLĐ ngày 20/01/2021 góp ý Dự thảo Kế hoạch phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2021-2025...

đoàn viên, CNVCLĐ, hàng năm Chi cục Dân số- KHHGĐ hỗ trợ Liên đoàn Lao động tỉnh 15 triệu tuyên truyền về chính sách dân số cho CNLĐ.

- Tham gia các chương trình tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ công đoàn làm công tác nữ công, công tác dân số do các đơn vị liên quan tổ chức mời tham dự.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những ưu điểm, tồn tại, hạn chế

*** Ưu điểm:**

- LĐLĐ tỉnh quan tâm chỉ đạo việc quán triệt, triển khai thực hiện Kế hoạch hành động số 13/KH-TLĐ của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Chỉ thị, Chương trình của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh về triển khai thực hiện NQ 21-NQ/TW. Kết quả sau 5 năm thực hiện, bước đầu các cấp ủy đảng, chuyên môn và đoàn viên, CNVCLĐ trên toàn tỉnh đã nhận thức được ý nghĩa và tầm quan trọng trong việc chuyển trọng tâm từ Dân số - KHHGĐ sang Dân số và Phát triển; đồng thời nhận diện được vấn đề cản trở công tác phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hà Tĩnh như: tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh tăng nhanh, tỷ lệ sinh con thứ ba trở lên còn cao, ...

- Các cấp công đoàn luôn tranh thủ sự tạo điều kiện của lãnh đạo chuyên môn đồng cấp dưới sự chỉ đạo của cấp ủy Đảng để triển khai, thực hiện một cách kịp thời, đồng bộ, hiệu quả, thu hút, tập hợp đông đảo cán bộ, CNVCLĐ hưởng ứng tích cực.

- Các cấp công đoàn luôn quan tâm đẩy mạnh và đổi mới công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên và người lao động thực hiện tốt các đường lối, chủ trương của Đảng, nhất là nội dung về chính sách dân số với các hình thức ngày càng đa dạng, đổi mới, sáng tạo.

*** Tồn tại và hạn chế**

- Công tác tuyên truyền, giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách trong đoàn viên, CNVCLĐ liên quan đến công tác dân số và phát triển chưa thường xuyên.

- Một số công đoàn cơ sở chưa phối hợp, đề xuất với thủ trưởng cơ quan, đơn vị để kịp thời xây dựng, bổ sung chính sách dân số vào nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, mức răn đe, kỷ luật chưa cao...nên có tình trạng một số cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức vẫn vi phạm chính sách dân số; tổ chức ký cam kết không vi phạm chính sách dân số còn hình thức, thực hiện các điều khoản đã cam kết chưa trở thành sự tự giác của cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ.

2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Những định kiến về giới, tư tưởng trọng nam, gia đình phải có con trai để nối dõi tông đường, thậm chí tư tưởng đông con vẫn còn tồn tại và ăn sâu vào nhận thức của người dân, của một số cán bộ, đảng viên.

- Chính sách dân số có sự thay đổi từ Dân số-KHHGĐ sang Dân số và Phát triển, dẫn đến mức độ xử lý các hành vi vi phạm về chính sách dân số thay đổi, từ đó nhiều CNVCLĐ, thậm chí cán bộ, đảng viên đã lợi dụng chính sách này để sinh con thứ ba trở lên. Điều này đã ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả tuyên truyền, vận động thực hiện chính sách Dân số và Phát triển tại cơ sở.

- Mỗi đơn vị, cơ quan, địa phương áp dụng và xây dựng một chính sách riêng (đối với người không là đảng viên) nên việc xử lý người vi phạm chính sách dân số chưa thống nhất, thiếu đồng bộ ảnh hưởng đến hiệu quả của công tác tuyên truyền, giáo dục, thuyết phục CNVCLĐ.

- Đội ngũ cán bộ CĐCS chủ yếu hoạt động kiêm nhiệm chỉ chú trọng đến công tác chuyên môn, thời gian dành cho hoạt động công đoàn ít do vậy công tác tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, công đoàn gặp nhiều khó khăn.

IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

- Đề triển khai hiệu quả Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) cần có sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, sự phối hợp tích cực của các ban ngành, đoàn thể và toàn xã hội.

- Phát huy hiệu quả việc tham mưu, chỉ đạo của Ban nữ công công đoàn các cấp, quan tâm đào tạo, tập huấn cho cán bộ nữ công làm công tác dân số các phương pháp tuyên truyền, kỹ năng vận động thuyết phục.

- Công tác tuyên truyền phải được làm thường xuyên, liên tục và tìm ra những cách thức tiếp cận phù hợp trong thời kỳ mới, sử dụng tối ưu các kênh mạng xã hội trên cơ sở những đặc điểm tâm lý, văn hóa vùng, miền, địa phương, giới tính, độ tuổi của từng nhóm đối tượng tuyên truyền.

- Tranh thủ các nguồn lực để tăng cường kinh phí cho công tác dân số, đặc biệt quan tâm chăm sóc sức khỏe sinh sản cho CNLĐ ở khu kinh tế, khu công nghiệp, doanh nghiệp sử dụng đông lao động.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

- Tiếp tục tham mưu, đề xuất với Đảng, Nhà nước về các chính sách cho lao động nữ, đặc biệt là lao động nữ tại các doanh nghiệp.

- Tiếp tục quan tâm, chỉ đạo về công tác dân số; triển khai các đề án, mô hình về nâng cao sức khỏe cho đoàn viên công đoàn nhất là CNLĐ trong các khu kinh tế, khu công nghiệp, doanh nghiệp sử dụng đông lao động.

- Tổ chức các lớp tập huấn cho cán bộ nữ công trong đó có các nội dung về công tác dân số.

2. Với Đảng, Nhà nước và các cấp chính quyền

- Khi các cấp ban hành các văn bản về chính sách dân số cần cụ thể, dễ hiểu để thực hiện đúng tinh thần nội dung văn bản, tránh hiểu lầm khách quan cũng như cố ý.

- Quan tâm tăng cường nguồn lực cho việc nâng cao chất lượng dân số và sức khỏe CNLĐ trong các khu kinh tế, khu công nghiệp, doanh nghiệp đông lao động trên địa bàn.

- Có các chính sách khuyến khích, đào tạo cán bộ nữ nhằm nâng cao vị thế của Phụ nữ trong xã hội, đồng thời đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội hiện nay.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trong thời gian tới, cùng với tiến trình đổi mới, hội nhập của đất nước, tình hình chính trị, kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục có bước phát triển ổn định. Đặc biệt, với chính sách thu hút đầu tư vào địa bàn tỉnh sẽ có thêm nhiều doanh nghiệp có quy mô lớn đi vào hoạt động, số lượng công nhân lao động sẽ tăng lên, đây là điều kiện thuận lợi để tổ chức

công đoàn tập hợp đông đảo người lao động tham gia tổ chức công đoàn, xây dựng giai cấp công nhân ngày càng lớn mạnh.

Cùng với sự phát triển của kinh tế xã hội, mối quan hệ lao động trong các doanh nghiệp sẽ ngày càng phức tạp hơn. Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp việc tinh giản biên chế cũng nảy sinh nhiều vấn đề liên quan đến quyền lợi của người lao động nhất là lao động nữ. Việc tinh giản biên chế công đoàn và sáp nhập của các ban, vị trí, số lượng của Ban Nữ công sau khi thực hiện sáp nhập đã ảnh hưởng nhiều đến hoạt động nữ công nói chung và triển khai thực hiện công tác dân số nói riêng.

Kinh tế, xã hội ngày càng phát triển, đời sống của đoàn viên, CNVCLĐ ngày càng được nâng cao, tư tưởng "thêm con, thêm của" trong một bộ phận cán bộ, đảng viên có chiều hướng gia tăng. Hoạt động công đoàn nói chung và công tác tuyên truyền chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước đặc biệt là công tác dân số ngày càng gặp khó khăn.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Ban Chấp hành công đoàn các cấp và CNVCLĐ về công tác dân số và phát triển, đặc biệt công tác chăm sóc sức khỏe cho CNVCLĐ.

2. Tăng cường tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách dân số và chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho CNVCLĐ.

3. Tiếp tục tham gia nghiên cứu góp ý, xây dựng, sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật về công tác dân số.

4. Tiếp tục đầu tư nguồn lực, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ công đoàn và phối hợp với các cơ quan liên quan về công tác dân số.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHÍNH

Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới về công tác dân số, KHHGD, công đoàn phải đổi mới tư duy, tích cực cải tiến nội dung, phương pháp hoạt động, nâng cao năng lực trình độ của đội ngũ cán bộ công đoàn, coi trọng các mặt, các nhiệm vụ khác nhau của tổ chức nhằm phát huy và thực hiện toàn diện vai trò, vị trí chức năng của tổ chức công đoàn.

- Bám sát các văn bản chỉ đạo, kế hoạch của Tỉnh, của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, tích cực tham mưu, đề xuất UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí; tích cực phối hợp với các ban, ngành, các cơ quan chuyên môn để thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe cho đoàn viên, CNVCLĐ.

- Đẩy mạnh và đổi mới công tác tuyên truyền, vận động với nhiều hình thức, nội dung truyền thông, giáo dục chuyển mạnh sang dân số và phát triển, bình đẳng giới, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh... Tranh thủ các kênh truyền thông hiện đại đẩy mạnh tuyên truyền những nội dung trọng tâm của công tác dân số trong tình hình mới. Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn kiến thức chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tiền hôn nhân kết hợp đáp ứng dịch vụ KHHGD tới công nhân lao động trong các khu kinh tế, khu công nghiệp, các doanh nghiệp đông lao động, các công đoàn cơ sở ở vùng xa, vùng khó khăn.

- Đẩy mạnh công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ. Tích cực tuyên truyền về tác động của việc gia tăng dân số, sự mất cân bằng giới tính đến các vấn đề an sinh xã hội. Tuyên truyền cho CNVCLĐ thực hiện tốt các quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi. Vận động CNVCLĐ ký cam kết thực hiện chính

sách dân số vào dịp Hội nghị dân chủ đầu năm; gắn việc thực hiện chính sách dân số vào tiêu chí thi đua đánh giá, phân loại cán bộ, đoàn viên và công đoàn hàng năm.

- Tiếp tục làm tốt công tác chăm lo, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng cho CNVCLĐ, trong đó ưu tiên dành nguồn lực để cho công tác chăm sóc và nâng cao sức khỏe CNLĐ. Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả chương trình khám sức khỏe định kỳ trong các cấp công đoàn nhằm thiết thực chăm sóc sức khỏe cho CNVCLĐ.

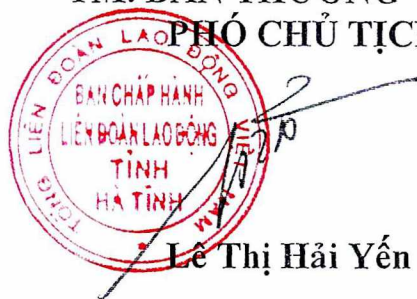
- Lựa chọn, giới thiệu cán bộ nữ có năng lực, trình độ, có tâm huyết tham gia Ban chấp hành công đoàn các cấp nhiệm kỳ 2023-2028. Tiếp tục kiện toàn Ban nữ công quần chúng các cấp. Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực toàn diện cho đội ngũ cán bộ nữ công trong đó có công tác dân số.

- Tăng cường tham gia kiểm tra giám sát việc thực hiện chính sách dân số và chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho CNVCLĐ. Tiếp tục tham gia nghiên cứu góp ý, xây dựng, sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật về công tác dân số.

Nơi nhận:

- Tổng LĐLĐ VN (báo cáo);
- Chi cục DS-KHHGD tỉnh;
- Thường trực LĐLĐ tỉnh;
- Lưu VT, TGNC.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Thị Hải Yến